TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **40** /2017/HSST
Ngày : 31-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Thái**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Đức Sơn**,

2/ Bà **Huỳnh Thị Thu**.

-Thư ký phiên tòa: Trần Đình Trường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng- Kiểm sát Viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại hội trường Quân sự thị trấn DT, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST, ngày 01/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu D (thường gọi là **B),** sinh năm 1985

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn DT, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 1/12;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 27/12/2007 bị kết án 03 năm tù về tội cố ý gây thương tích; ngày 12/3/2008 bị kết án 03 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản (tái phạm); ngày 20/10/2008 bị kết án 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt của các bản án, buộc Nguyễn Hữu D phải chấp hành hình phạt chung là 11 năm 6 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 16/3/2015.

Con ông (Không xác định được) và bà Nguyễn Thị M (chết); có vợ Trần Thị Thu S, có 01 con mới sinh năm 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/6/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ - Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ ngày 23/2/2017, Cảnh sát giao thông Công an huyện Đ tuần tra giao thông phát hiện 02 thanh niên điều khiển xe không đội mủ bảo hiểm, nên ra hiệu dừng xe, nhưng 02 thanh niên bỏ chạy. Tổ tuần tra giao thông đuổi bắt, đến khu vực tổ 11, khu phố 9, thị trấn DT, 02 thanh niên bị té ngã và bỏ xe chạy trốn. Tổ tuần tra giao thông kết hợp Công an thị trấn DT kiểm tra xe nhãn hiệu Luvias biển số 86B8- 020.73 do 02 thanh niên bỏ lại, phát hiện ở hộc nhỏ trước xe có 01 gói thuốc Bastos bên trong có 08 (tám) bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng trong. Qua điều tra, xác định được thanh niên điều khiển xe biển số 86B8- 020.73 là Nguyễn Hữu D (thường gọi là B), sinh năm 1985; còn thanh niên ngồi sau xe là Võ Minh C, sinh năm 1997.

Quá trình làm việc Nguyễn Hữu D khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 23/2/2017 D mua của Nguyễn Đạt H, ở thôn 4, xã ĐH 700.000 đồng ma túy, do một thanh niên giao cho D, ma túy được bỏ vào gói thuốc lá hiệu Bastos đỏ. Sau khi nhận ma túy D để vào hộc nhỏ phía trước xe biển số 86B8- 020.73, mục đích mua ma túy về để sử dụng. Sau đó D chạy đến tiệm game bắn cá ở khu phố 9, thị trấn DT, chở Võ Minh C đến nhà Hoàng Đình T, ở thôn 3, xã ĐH để sử dụng ma túy. Khi đi đến ngã tư đường 3/2 và đường 30/4 thì gặp Cảnh sát giao thông tuần tra, do C không đội mủ bảo hiểm, nên D chở C bỏ chạy. Chạy đến trước quán hải sản Thảo thuộc tổ 11, khu phố 9, thị trấn DT thì xe bị ngã, D và C bỏ xe chạy trốn.

Qua kiểm tra xe biển số 86B8- 020.73 thu giữ 08 bịch nylon có chứa tinh thể màu trắng, gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám số 128/KLGĐ- PC54 ngày 3/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận: 08 bịch nylon gửi đi giám định có khối lượng là 1,3669 gam chất Methamphetamine (ma túy đá). Sau khi giám định mẫu vật chỉ còn lại 0,8628 gam, hoàn lại cho Cơ quan điều tra.

Vật chứng : 0,8628 gam Methamphetamine và 08 bịch nylon đã cắt lất mẫu, tất cả được niêm phong trong phong bì số 128 ngày 03 tháng 3 năm 2017, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu. 01 xe mô tô biển số 86B8- 020.73; 01 giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Diễm Hương.

Tại Cáo trạng số 43/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 01/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Nguyễn Hữu D ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội: Tàng trử trái phép chất ma túy, theo điểm p khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, giữ nguyên Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS.

So sánh giữa hình phạt về tội tàng trử trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 với hình phạt tội tàng trử trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015, thì hình phạt quy định trong BLHS năm 2015 nhẹ hơn (7 đến 15 năm và 5 đến 10 năm). Do đó áp dụng Nghị quyết số 41 của Quốc hội, Công văn 276 của Tòa án nhân dân tối cao; xử phạt bị cáo từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù. Đồng thời

đề nghị tịch thu tiêu hủy chất ma túy; tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô biển số 86B8- 020.73.

Bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị là quá nặng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa;

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thể hiện như sau: Với mục đích mua ma túy về sử dụng, nên khỏang 18 giờ ngày 23/2/2017 Nguyễn Hữu D, sinh năm 1985 mua của Nguyễn Đạt H, ở thôn 4, xã ĐH, huyện Đ 700.000 đồng chất ma túy đựng trong bao thuốc lá hiệu Bastos. Sau khi nhận ma túy D để vào hộc nhỏ phía trước xe mô tô biển số 86B8- 020.73 rồi chạy đến khu phố 9, thị trấn DT, huyện Đ chở Võ Minh C đi đến nhà Hoàng Đình T ở thôn 3, xã ĐH sử dụng. Khi đến ngã tư đường 3/2 và đường 30/4 thuộc khu phố 9, thị trấn DT, do C không đội mủ bảo hiểm, nên tổ tuần tra Công an giao thông huyện Đ yêu cầu dừng xe. D không chấp hành mà điều khiển bỏ chạy, thì bị té ngã, D và C bỏ xe chạy trốn.

Công an thị trấn DT cùng tổ tuần tra Công an giao thông lập biên bản kiểm tra xe của D thì phát hiện trong gói thuốc hiệu Bastos mà D để trong hộc nhỏ phía trước dưới tay lái xe 86B8- 020.73 có 08 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy . Theo kết quả giám định số 128/KLGĐ-PC54 ngày 3/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, 08 gói nylon thu giữ trong gói thuốc Bastos của D là chất ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng là 1,3669 gam.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trử trái phép chất ma túy. Trước khi phạm tội lần này thì: Năm 2003 bị kết án 02 năm tù về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Ngày 25/3/2006 phạm tội cố ý gây thương tích, đến ngày 27/12/2007 đưa ra xét xử và bị kết án 03 năm tù, theo Bản án số 87/2007/HSST của Tòa án nhân dân huyện Đ, trong bản án này xác định bị cáo D là tái phạm. Ngày 12/3/2008 bị kết án 03 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản. Ngày 20/10/2008 bị kết án 05 năm tù về tội cố ý gây thương tích (phạm tội vào ngày 02/8/2006), theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Tổng hợp hình phạt các bản án là 11 năm 06 tháng tù. Bị cáo chấp chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/3/2015. Đến ngày 23/2/2017 thì bị cáo lại phạm tội mới với lỗi cố ý và thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp: Tái phạm nguy hiểm.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo về tội: Tàng trử trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ và động cơ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Sau khi bị phát hiện việc phạm tội, bị cáo cùng những đối tượng khác cùng nhau bàn bạc nhằm tạo

chứng cứ ngoại phạm cho bị cáo. Cụ thể: Bị cáo cùng Trương Tiến D, Bùi Trần Thanh S, Cao Châu D thống nhất khai như sau: Ngày 23/2/2017 S đến mượn xe của bị cáo để đi công việc và bị Công an bắt giữ. Còn bị cáo và Cao Châu D đi cùng với nhau từ lúc 16 giờ ngày 23/2/2017 đến ngày 24/2/2017. Việc làm này của bị cáo đã gây khó khăn cho công tác điều tra. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần, nhưng vẫn không chịu tiến bộ để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy cần xử phạt mức án nghiêm khắc, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội; đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy ban đầu bị cáo có thái độ che giấu hành vi phạm tội của mình, nhưng sau khi đó và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

So sánh hành vi phạm tội của bị cáo (tái phạm nguy hiểm) được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, thì mức hình phạt quy định trong Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn. Cụ thể:

Theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm; còn khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm.

Do đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; căn cứ vào nội dung của Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc: Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, nhằm thực hiện theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (áp dụng hình phạt có lợi cho bị cáo), để quyết định hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như phần kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Đạt H ở thôn 4, xã ĐH đề nghị Cơ quan điều tra cần điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng trong vụ án: Chất ma túy được niêm phong trong phong bì ghi số 128 ngày 3/3/2017 là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 86B8- 020.73 là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện đi lại và phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày của gia đình bị cáo. Sau khi mua ma túy bị cáo để ngay hộc phía trước xe; chứ không phải bị cáo chuyên dùng xe này để làm nơi cất giấu ma túy. Do vậy, nên trả lại cho bị cáo là phù hợp, không nhất thiết phải tịch thu như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT DỊNH:

1. Tuyên bố: **Nguyễn Hữu D** phạm tội: "Tàng trử trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; căn cứ vào nội dung của Công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc: Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015, nhằm thực hiện theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; phạt:

Nguyễn Hữu D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/6/2017/2017.

2.Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu hủy chất ma túy và 08 bịch ny lon được niêm phong trong phong bì ghi số 128 ngày 3/3/2017, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu (đang lưu giữ tại Tòa án).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu D một xe mô tô biển số 86B8- 020.73 và một giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị Diễm Hương (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 8/8/2017).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 /2016/ UBTVQH14 này 30/12/2016 của UBTV Quốc hội; buộc Nguyễn Hữu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (31/8/2017), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
TAND, VKSND tỉnh
VKSND, Công an huyện
TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình thuận
Chi cục THADS huyện Đức Linh
Những người tham gia tố tụng
Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái